

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-PT
Ngày 28-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vàng Xuân Hiệp.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hương Giang; Bà Phan Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Dũng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hùng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 01/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Sùng A S, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 84/2022/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Bị cáo có kháng cáo: Họ và tên: **Sùng A S**, tên gọi khác: không, sinh năm 1976 tại huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: Bản H, thị trấn T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng A C (đã chết) và con bà Giàng Thị M (đã chết); có vợ Giàng Thị L, sinh năm 1978 và có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/6/2022 tại thị trấn T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; địa chỉ: Xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Mai Hồng H, sinh năm 1982, chức vụ: Phó Trưởng Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Sùng A S: Ông Lê Mạnh Hùng, Trợ giúp viên

Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8 năm 2021, Sùng A S lên khu vực đất rừng đặc dụng tại tiểu khu 293, khoảnh 4, lô 5aa, thuộc địa phận bản H, xã P, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu để trồng cây sa nhân (*số diện tích rừng này do Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu quản lý*). Đến khoảng cuối tháng 3 năm 2022 (*không nhớ ngày cụ thể*) S tiếp tục lên tiểu khu 293, khoảnh 4, lô 5aa dùng 01 con dao có tổng chiều dài là 37cm lưỡi bằng kim loại dài 25cm, phần cán dao bằng nhựa màu xám dài 12cm để chặt hạ một số cây gỗ với mục đích lấy đất trồng cây sa nhân và cây sắn. Ngày hôm sau, S cùng con trai là cháu Sùng A D quay lên khu vực S chặt hạ cây gỗ hôm trước để dựng lán nướng mục đích để ở trong quá trình trồng sắn. Sau khi làm xong lán được 02 ngày thì S bị ốm nên S về bảo vợ là Giàng Thị L cùng các con trai là Sùng A D và Sùng A D1 đi lên khu vực đất rừng do S đã chặt phá cây và dựng lán nướng để trồng cây sắn. L, D và D1 đã trồng hết cây sắn vào phần đất rừng mà S đã chặt phá cây. Sau khi trồng xong cây sắn được 02 ngày, S một mình tiếp tục lên khu vực đó và sử dụng con dao lần trước để ken một số cây gỗ (*bóc lớp vỏ xung quanh cây*) với mục đích để cây chết dần tránh bị lực lượng chức năng phát hiện và cho cây sắn đã trồng trước đó phát triển. Đến ngày 25/4/2022, Hạt Kiểm lâm huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tiến hành tuần tra kiểm soát phát hiện có dấu hiệu của việc hủy hoại rừng nên làm đơn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên xác minh, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận Giám định tư pháp các nội dung theo quyết định trưng cầu giám định số 94/QĐ-CQĐT, ngày 27/5/2022 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lai Châu kết luận:

“- *Diện tích rừng bị chặt, ken cây là: 2.300m² (có sơ đồ thể hiện ranh giới, mốc đo, tọa độ mốc đo, diện tích rừng bị chặt, phá kèm theo).*

- *Chủ rừng: Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.*

- *Mục đích sử dụng rừng: Vùng diện tích bị chặt, phá, ken cây thuộc Rừng đặc dụng (theo bản đồ quy hoạch 3 loại rừng được ban hành tại Quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 09/10/2007, của UBND tỉnh Lai Châu).*

- *Trạng thái rừng: Rừng tự nhiên lá rộng thường xanh nghèo trên núi đất (ký hiệu TXN, có trữ lượng cây đứng trong khoảng từ trên 50m³/ha đến 100m³/ha).*

- *Phân loại rừng: Rừng đặc dụng.*

- *Mức độ thiệt hại: Quá trình đo đếm trong khu rừng bị chặt phá, ken cây (khoanh vỏ xung quanh làm ảnh hưởng xấu đến sinh trưởng và phát triển của cây rừng) gồm có 107 cây. Trong đó: có 33 cây đã bị chặt hạ, 54 cây bị ken vỏ vòng quanh thân, 20 cây chưa bị tác động, mức độ bị tác động đến cây rừng là 81% (có biểu đồ đếm chi tiết ngoài thực địa kèm theo).*

- *Khối lượng lâm sản bị thiệt hại: Tổng khối lượng lâm sản trong vùng diện tích bị chặt, phá, ken cây là 22,76m³. Trong đó: Khối lượng lâm sản các cây đã bị chặt hạ là 1,67m³, khối lượng lâm sản các cây bị ken (vóc vỏ quanh cây) là 12,43m³, khối lượng lâm sản các cây chưa bị tác động là 8,66m³.*

- *Loài cây bị chặt, ken cây gồm: Các loài cây Vối Thuộc; Muồng; Lòng Trứng; Sùm; Kháo; Vỏ Rộp; Vàng Tâm; Máu Chó lá to, thuộc loài thông thường nhóm IV đến nhóm VIII (Quyết định số 2198-CNR ngày 26/11/1977, của Bộ Lâm nghiệp ban hành bảng phân loại tạm thời các loại gỗ sử dụng thống nhất trong cả nước)".*

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 14/KL- HDDGTS, ngày 13/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Uyên kết luận: “Tổng 14,1m³ gỗ, trong đó: Khối lượng gỗ đã bị chặt hạ là 1,67m³, khối lượng gỗ các cây bị chặt, ken (vóc vỏ quanh cây) là 12,43m³. Loài cây bị chặt, ken gồm: Các loài cây Vối Thuộc; Muồng; Lòng Trứng; Sùm; Kháo; Vỏ Rộp; Vàng Tâm; Máu Chó lá to, thuộc loài thông thường nhóm IV đến nhóm VIII có trị giá là 25.163.127 đồng”.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 84/2022/HS-ST, ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đã quyết định: Căn cứ vào điểm d khoản 1, khoản 4 Điều 243; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Sùng A S phạm tội “Huỷ hoại rừng”. Xử phạt bị cáo Sùng A S 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Sùng A S.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí; về quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, bị cáo có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, Tòa án cấp sơ thẩm quy kết tội danh là đúng người, đúng tội, không oan sai và đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu trình bày quan điểm: Chủ thể kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đảm bảo theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới để xem xét, giảm nhẹ hình phạt. Do vậy, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 84/2022/HS-ST, ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa và cho rằng nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo một phần do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo không được đi học nên nhận thức có phần còn hạn chế; mục đích bị cáo phát rừng chỉ để làm kinh tế để nuôi sống bản thân và gia đình; hành vi vi phạm một phần bị cáo còn chủ quan và thiếu hiểu biết; bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; trước khi phạm tội, luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú; mức hình phạt của bản án sơ thẩm (02 năm tù) đối với bị cáo có phần còn nghiêm khắc; ngày 27/9/2022, bị cáo đã tự nguyện thực hiện nghĩa vụ về trách nhiệm dân sự, nộp tiền bồi thường toàn bộ thiệt hại tổng số tiền là 25.163.127 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Do vậy, căn cứ vào điểm b, khoản 1, Điều 355; điểm e, khoản 1, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị chấp nhận kháng cáo sửa bản án sơ thẩm, giảm mức hình phạt tù đã tuyên và cho bị cáo được hưởng án treo. Về án phí hình sự phúc thẩm, đề nghị xem xét, miễn cho bị cáo. Hội đồng xét xử, xem xét chấp nhận một phần ý kiến đề nghị của người bào chữa.

Kiểm sát viên đối đáp với người bào chữa: Không nhất trí với quan điểm của người bào chữa về đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không thỏa đáng. Bởi lẽ số tiền 25.163.127 đồng, đây là số tiền bị cáo có trách nhiệm phải bồi thường do hành vi phạm tội gây ra nhưng bị cáo không tự nguyện bồi thường khắc phục mà sau khi đã có bản án sơ thẩm bị cáo mới nộp và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm quy kết tội danh là đúng người, đúng tội. Đồng thời hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện bị cáo đã được tuyên truyền, giáo dục nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi hủy hoại rừng. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ

nguyên quan điểm. Người bào chữa giữ nguyên quan điểm và cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi quyết định.

Đại diện Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tân Uyên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật, xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có đơn kháng cáo, đơn kháng cáo hợp lệ trong hạn luật định, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, lời khai nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng cuối tháng 3 năm 2022, tại tiểu khu 293, khoảnh 4, lô 5aa, thuộc địa phận bản H, xã P, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Sùng A S đã có hành vi dùng dao hủy hoại 2.300m² rừng đặc dụng do Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Tân Uyên quản lý, mục đích để lấy diện tích đất trồng cây sa nhân và cây sắn.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Rừng là tài nguyên của Quốc gia là khách thể được Nhà nước bảo vệ, mọi hành vi làm tổn hại đến rừng đều bị xử lý theo đúng quy định của pháp luật. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chặt phá rừng trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi nên đã cố ý thực hiện. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, áp dụng điều luật, tuyên bố bị cáo phạm tội “*Hủy hoại rừng*” theo điểm d khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xem xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Tuy nhiên, mức hình phạt tuyên 02 năm tù là quá nặng đối với vị cáo và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được

hưởng án treo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và Biên lai thu tiền “ngày 27/9/2022 Số: AA/2021/0001123. Nội dung thu: *Tạm thu tiền bồi thường thiệt hại, số tiền 25.163.127 đồng*’. Hội đồng xét xử nhận thấy, đối với Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên xác minh, thu thập từ giai đoạn điều tra. Đối với số tiền tạm thu (25.163.127 đồng) tại Biên lai thu tiền, đây là số tiền bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo mới đi nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, xem xét về nhân thân và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe, phòng ngừa tội phạm chung, giữ gìn kỷ cương pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và ý kiến của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử, xem xét miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sùng A S và giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 84/2022/HS-ST, ngày 22-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu như sau:

Căn cứ vào điểm d khoản 1, khoản 4 Điều 243; Điều 38; Điều 47; Điều 48; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Sùng A S phạm tội “Huỷ hoại rừng”. Xử phạt bị cáo Sùng A S 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về án phí: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lai Châu;
- TAND huyện Tân Uyên;
- VKSND Huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- NBCCBC;
- Lưu HSV.A./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vàng Xuân Hiệp